

NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG NĂNG LỰC TÂM LÝ CỦA SINH VIÊN CHUYÊN SÂU THỂ DỤC NĂM THỨ 2 TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Nguyễn Xuân Thành*
Nguyễn Tân Cảnh*

Tóm tắt:

Nghiên cứu lựa chọn được 08 test đủ tiêu chuẩn trong đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, trên cơ sở đó, xây dựng tiêu chuẩn phân loại, bảng điểm, bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý của đối tượng nghiên cứu. Trên cơ sở các tiêu chuẩn đã xây dựng, đánh giá thực trạng năng lực tâm lý cho VĐV. Kết quả cho thấy, năng lực tâm lý của VĐV chủ yếu mới ở mức độ trung bình. Cần có những giải pháp tích cực để phát triển năng lực tâm lý cho VĐV.

Từ khóa: Tiêu chuẩn, năng lực tâm lý, sinh viên, chuyên sâu Thể dục, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Research on the current situation of psychological competency of second-year PE-majoring students at Hanoi University of Physical Education and Sports

Summary:

The research has selected 08 eligible tests in assessing the psychological competency of the 2nd-year PE-majoring student of Hanoi University of Physical Education and Sports. Basing on the result, the research has developed classification standards, mark record and s summary about psychological competency of research subjects. Based on the developed standards, the research has also assessed the status of athletes' psychological competency. The result has shown that the athletes' psychological competency are mainly at an average level. Positive solutions are needed to develop the athletes' psychological competency.

Keywords: Standards, psychological competency, students, physical education, Hanoi University of Physical Education and Sports.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong qui trình đào tạo, kiểm tra - đánh giá là khâu cuối cùng và đặc biệt quan trọng, cung cấp thông tin về mức độ đạt được mục tiêu và thông tin phản hồi, giúp giảng viên điều chỉnh cách dạy và giúp sinh viên chủ động tổ chức quá trình học để đạt mục tiêu một cách hiệu quả nhất. Kiểm tra - đánh giá thúc đẩy việc dạy và học theo phương pháp tiên tiến, đáp ứng yêu cầu phương thức đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, trong thực tiễn công tác giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay và đặc biệt ở Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, các giáo viên thường sử dụng kinh nghiệm của mình để đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên, sự đánh giá còn mang tính chủ quan, thiếu chính xác. Do đó, việc

nghiên cứu đánh giá năng lực tâm lý cho sinh viên chuyên sâu ở các môn thể thao khác nhau là việc làm hết sức cần thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp kiểm tra tâm lý và phương pháp toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành trên 98 sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, trong đó có 51 sinh viên nam và 47 sinh viên nữ.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng công tác đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

*ThS, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Qua quan sát các buổi kiểm tra học kỳ, kiểm tra học trình và qua phân tích nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội, chúng tôi nhận thấy nội dung kiểm tra, đánh giá hầu hết tập trung vào đánh giá trình độ kỹ thuật, trình độ thể lực... còn công tác đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên thì chưa được quan tâm nghiên cứu.

Năng lực tâm lý là yếu tố quan trọng giúp sinh viên chuyên sâu Thể dục có thể hoàn thành tốt nội dung thi của mình. Vì vậy, đánh giá năng lực tâm lý cũng cần được xem là một yếu tố quan trọng trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội.

2. Lựa chọn tiêu chí đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục, Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội

2.1. Nghiên cứu đặc điểm các yếu tố cấu thành năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội

Qua phân tích và tổng hợp tài liệu, chúng tôi có nhận định chung là vấn đề chuẩn bị tâm lý cho VĐV nói chung và sinh viên chuyên sâu Thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội nói riêng phụ thuộc vào các yếu tố: Trình độ tập luyện; Đặc điểm thần kinh tâm lý; Trạng thái sức khỏe của sinh viên.

Để nghiên cứu các yếu tố cấu thành trình độ chuẩn bị tâm lý cho đối tượng nghiên cứu,

chúng tôi đã tiến hành phân tích mối quan hệ hai chiều giữa những điều kiện khách quan, chủ quan và cấu trúc hoạt động vận động của môn Thể dục với các nội dung: Thể dục dụng cụ, Sport Aerobic và khiêu vũ thể thao.

Từ kết quả nghiên cứu lý luận, chúng tôi thống nhất với quan điểm của các nhà khoa học. Thành phần cấu trúc năng lực tâm lý của VĐV thể dục nói chung bao gồm: 1. Khả năng thần kinh tâm lý (IQ, EQ, các thuộc tính thần kinh: Mạnh, linh hoạt, thăng bằng); 2. Cảm giác vận động; 3. Năng lực trí tuệ; 4. Cảm xúc ý trí.

2.2. Mức độ cần thiết và quan trọng sử dụng các loại test đánh giá năng lực tâm lý tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội

Để tìm hiểu thực trạng mức độ cần thiết và quan trọng sử dụng các loại Test đánh giá năng lực tâm lý tâm lý của sinh viên chuyên sâu thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội, chúng tôi tiến hành phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả phỏng vấn cụ thể được trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1. cho thấy: Cả 4 nhóm Test đưa ra phỏng vấn đều được các giáo viên, HLV Thể dục đánh giá ở mức rất quan trọng trong đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội. Như vậy, khi đánh giá trình độ chuẩn bị tâm lý của đối tượng nghiên cứu, cần quan tâm tới tất cả các nhóm test trên.

Bảng 1. Mức độ cần thiết sử dụng các loại Test đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội (n=18)

TT	Các loại Test	Kết quả phỏng vấn					
		Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Test về khả năng thần kinh tâm lý	16	88.89	2	11.11	0	0
2	Test về cảm xúc ý chí	13	72.22	4	22.22	1	5.56
3	Test về năng lực trí tuệ	14	77.78	4	22.22	0	0
4	Test về cảm giác vận động	17	94.44	1	5.56	0	0

2.3. Lựa chọn test đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Lựa chọn test đánh giá năng lực tâm lý của đối tượng nghiên cứu thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sư phạm, phỏng vấn trực tiếp các giảng viên Thể dục Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi, xác định độ tin cậy và tính thông báo của test. Kết quả lựa chọn được 08 test đủ tiêu chuẩn trong đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên gồm: Khả năng xử lý thông tin (bit/s); Test Tepping test (Điểm); Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm); Cảm giác lực cơ tay (%); Phản xạ đơn (ms); Phản xạ phức (ms); Test Trí nhớ thị giác (%) và Hoài bão thành tích (điểm).

3. Xây dựng tiêu chuẩn phân loại, thang điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

3.1. Xây dựng tiêu chuẩn phân loại đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Việc xây dựng tiêu phân loại chuẩn đánh giá

năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội được tiến hành theo quy tắc 2σ. Kết quả được trình bày tại bảng 2 với nữ sinh viên và bảng 3 với nam sinh viên.

3.2. Xây dựng bảng điểm đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Tiến hành quy đổi tất cả 8 test trên sang đơn vị đo lường trung gian theo thang độ C (Thang độ được tính từ điểm 1 đến 10) với công thức $C = 5 + 2Z$, riêng đối với các Test tính thành tích bằng thời gian thì sử dụng công thức $C = 5 - 2Z$. Kết quả cụ thể được trình bày tại bảng 4 và 5.

3.3. Xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Để đánh giá tổng hợp năng lực tâm lý cho sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý cho VĐV. Kết quả được trình bày tại bảng 6.

Bảng 2. Tiêu chuẩn phân loại đánh giá năng lực tâm lý của nữ sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

TT	Nội dung kiểm tra	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Khả năng xử lý thông tin (bit/s)	≥ 0.99	0.88-0.99	0.66-0.88	0.55-0.66	≤ 0.55
2	Test Tepping test (Điểm)	≥ 65.98	60.37-65.98	49.15-60.37	43.54-49.15	≤ 43.54
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	≥ 37.21	34.74-37.21	29.8-34.74	27.33-29.8	≤ 27.33
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	≥ 66.93	62.28-66.93	52.98-62.28	48.33-52.98	≤ 48.33
5	Phản xạ đơn (ms)	≤ 227.89	227.89-248.12	248.12-288.58	288.58-308.81	≥ 308.81
6	Phản xạ phức (ms)	≤ 260.95	260.95-288.11	288.11-342.43	342.43-369.59	≥ 369.59
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	≥ 95.39	90.16-95.39	79.7-90.16	74.47-79.7	≤ 74.47
8	Hoài bão thành tích (điểm)	≥ 9.71	8.12-9.71	4.94-8.12	3.35-4.94	≤ 3.35

Bảng 3. Tiêu chuẩn phân loại đánh giá năng lực tâm lý của nam sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

TT	Nội dung kiểm tra	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Khả năng xử lý thông tin (bít/s)	≥1.06	0.96-1.06	0.76-0.96	0.66-0.76	≤0.66
2	Test Tepping test (Điểm)	≥70.04	64.39-70.04	53.09-64.39	47.44-53.09	≤47.44
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	≥39.13	36.71-39.13	31.87-36.71	29.45-31.87	≤29.45
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	≥71.65	66.96-71.65	57.58-66.96	52.89-57.58	≤52.89
5	Phản xạ đơn (ms)	≤220.61	220.61-240.87	240.87-281.39	281.39-301.65	≥301.65
6	Phản xạ phức (ms)	≤255.06	255.06-282.17	282.17-336.39	336.39-363.5	≥363.5
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	≥96.7	91.53-96.7	81.19-91.53	76.02-81.19	≤76.02
8	Hoài bão thành tích (điểm)	≥9.98	8.45-9.98	5.39-8.45	3.86-5.39	≤3.86

Bảng 4. Bảng điểm đánh giá năng lực tâm lý của nữ sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

TT	Nội dung kiểm tra	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Khả năng xử lý thông tin (bít/s)	1.05	0.99	0.94	0.88	0.83	0.77	0.72	0.66	0.61	0.55
2	Test Tepping test (Điểm)	69.00	66.00	63.00	60.00	58.00	55.00	52.00	49.00	46.00	44.00
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	38.00	37.00	36.00	35.00	34.00	32.00	31.00	30.00	29.00	27.00
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	69.26	66.93	64.61	62.28	59.96	57.63	55.31	52.98	50.66	48.33
5	Phản xạ đơn (ms)	217.78	227.89	238.01	248.12	258.24	268.35	278.47	288.58	298.70	308.81
6	Phản xạ phức (ms)	247.37	260.95	274.53	288.11	301.69	315.27	328.85	342.43	356.01	369.59
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	98.01	95.39	92.78	90.16	87.55	84.93	82.32	79.70	77.09	74.47
8	Hoài bão thành tích (điểm)	11.00	10.00	9.00	8.00	7.00	6.00	5.00	4.00	3.00	2.00

Bảng 5. Bảng điểm đánh giá năng lực tâm lý của nam sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

TT	Nội dung kiểm tra	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Khả năng xử lý thông tin (bít/s)	1.11	1.06	1.01	0.96	0.91	0.86	0.81	0.76	0.71	0.66
2	Test Tepping test (Điểm)	73.00	70.00	67.00	64.00	62.00	59.00	56.00	53.00	50.00	47.00
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	40.00	39.00	38.00	37.00	36.00	34.00	33.00	32.00	31.00	29.00
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	74.00	71.65	69.31	66.96	64.62	62.27	59.93	57.58	55.24	52.89
5	Phản xạ đơn (ms)	210.48	220.61	230.74	240.87	251.00	261.13	271.26	281.39	291.52	301.65
6	Phản xạ phức (ms)	241.51	255.06	268.62	282.17	295.73	309.28	322.84	336.39	349.95	363.50
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	99.29	96.70	94.12	91.53	88.95	86.36	83.78	81.19	78.61	76.02
8	Hoài bão thành tích (điểm)	11.00	10.00	9.00	8.00	7.00	6.00	5.00	4.00	3.00	2.00

Bảng 6. Bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Phân loại điểm tổng hợp	Mức điểm	
	Nam sinh viên	Nữ sinh viên
Tốt	≥64	≥64
Khá	48-63	48-63
Trung bình	32-47	32-47
Yếu	16-31	16-31
Kém	≤16	≤16

4. Đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội

Trên cơ sở tiêu chuẩn phân loại, bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý đã xây dựng cho sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, chúng tôi tiến hành đánh giá trình độ tâm lý của đối tượng nghiên cứu thời điểm kết

thúc năm học thứ hai. Kết quả được trình bày ở bảng 7 và bảng 8.

Qua bảng 7 và bảng 8 cho thấy: Thực trạng năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội phổ biến ở mức trung bình. Tỷ lệ sinh viên có năng lực tâm lý tốt và khá chiếm tỷ lệ thấp trong khi đó, tỷ lệ sinh viên đạt có kết quả kiểm tra loại yếu và kém vẫn còn. Đây là một trong số các nguyên nhân chính dẫn tới kết quả kiểm tra, thi kết thúc học phần của sinh viên không đạt hiệu quả như mong muốn.

KẾT LUẬN

1. Trong đánh giá trình độ chuẩn bị tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội cần chú ý đánh giá cả 04 nhóm yếu tố: Khả năng thần kinh tâm lý; cảm giác vận động; năng lực trí tuệ; cảm xúc ý trí.

2. Xây dựng được 02 bảng tiêu chuẩn phân loại, 02 bảng điểm và 01 bảng điểm tổng hợp đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Bảng 7. Thực trạng năng lực tâm lý của nữ sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội (n=47)

TT	Nội dung kiểm tra	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Khả năng xử lý thông tin (bit/s)	11	23.40	12	25.53	18	38.30	4	8.51	2	4.26
2	Test Tepping test (Điểm)	13	27.66	11	23.40	17	36.17	4	8.51	2	4.26
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	10	21.28	11	23.40	20	42.55	3	6.38	3	6.38
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	9	19.15	9	19.15	21	44.68	6	12.77	2	4.26
5	Phản xạ đơn (ms)	11	23.40	9	19.15	19	40.43	5	10.64	3	6.38
6	Phản xạ phức (ms)	10	21.28	12	25.53	18	38.30	6	12.77	1	2.13
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	13	27.66	11	23.40	17	36.17	5	10.64	1	2.13
8	Hoài bão thành tích (điểm)	12	25.53	10	21.28	18	38.30	5	10.64	2	4.26

Bảng 8. Thực trạng năng lực tâm lý của nam sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội (n=51)

TT	Nội dung kiểm tra	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Khả năng xử lý thông tin (bit/s)	12	23.53	13	25.49	20	39.22	3	5.88	3	5.88
2	Test Tepping test (Điểm)	14	27.45	9	17.65	19	37.25	5	9.80	4	7.84
3	Test 40 điểm theo vòng tròn (Điểm)	11	21.57	10	19.61	21	41.18	6	11.76	3	5.88
4	Cảm giác lực cơ tay (%)	9	17.65	11	21.57	21	41.18	7	13.73	3	5.88
5	Phản xạ đơn (ms)	12	23.53	12	23.53	19	37.25	5	9.80	3	5.88
6	Phản xạ phức (ms)	14	27.45	11	21.57	18	35.29	6	11.76	2	3.92
7	Test Trí nhớ thị giác (%)	12	23.53	10	19.61	19	37.25	5	9.80	5	9.80
8	Hoài bão thành tích (điểm)	14	27.45	9	17.65	20	39.22	5	9.80	3	5.88

3. Đánh giá năng lực tâm lý của sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ 2 Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội trên cơ sở tiêu chuẩn đã xây dựng. Kết quả: Năng lực tâm lý của sinh viên phổ biến ở mức trung bình. Tỷ lệ sinh viên có năng lực tâm lý tốt và khá chiếm tỷ lệ thấp trong khi đó, tỷ lệ sinh viên đạt có kết quả kiểm tra loại yếu và kém vẫn còn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Thị Hiếu (1982), “Nghiên cứu đặc điểm hình thái và chức năng sinh lý của VĐV

một số môn thể thao”, *Bản tin khoa học TDTT*.

2. Nguyễn Mậu Loan (1984), *Loại hình thân kinh và năng khiếu thể thao*, Thông tin khoa học TDTT, Nxb TDTT, Hà Nội.

3. Rudich P. A (1980), *Tâm lý học thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Thiết Tình (1993), *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 16/3/2020, Phản biện ngày 20/3/2020, duyệt in ngày 24/4/2020

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Xuân Thành; Email: nxuanthanh82@gmail.com)